

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Chốt định vị 10x16 94301-10160 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE

Mã sản phẩm **9430110160** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe ADV350, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB1000R, CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CB500F, CB500X, CBR500R, GOLDWING, LEAD 125, NX500, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, VARIO 160

Phụ tùng xe máy mã **9430110160** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe ADV350, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB1000R, CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CB500F, CB500X, CBR500R, GOLDWING, LEAD 125, NX500, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, VARIO 160. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-10x16-94301-10160-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--9430110160> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Chốt định vị 10x16 94301-10160 HONDA
AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE



SKU	9430110160
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB1000R, CB250 NIGHTHAWK, CB300R, CB500F, CB500X, CBR500R, GOLDWING, LEAD 125, NX500, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, VARIO 160
Năm	ADV350: 2025 AIR BLADE 125: 2012-2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 AIR BLADE 125/150: 2020-2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 AIR BLADE 125/160: 2023, 2024, 2025, 2026 CB1000R: 2023 CB250 NIGHTHAWK CB300R: 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CB500F: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 CBR500R: 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 GOLDWING: 2023 LEAD 125: 2013, 2014, 2015, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 NX500: 2025 PCX: 2010, 2011, 2012, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017, 2018, 2019, 2020 PCX 160: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 REBEL 1100: 2022, 2023 REBEL 300 REBEL 500: 2021, 2023 SH 125/150: 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SH 125/160: 2023, 2024, 2026 SH 350: 2021, 2023 SH MODE: 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 VARIO 160: 2023
DVT	Cài
Giá lẻ	21.708đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	7,236đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	7,631đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	8,026đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	8,552đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	21,708đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng **9430110160** được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU BÒ HONDA CB300R — HONDA · CB300R · 2018,2019 ·

- CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-bo-honda-cb300r--EPCDOV0001123>
2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA CB250 NIGHTHAWK** — HONDA · CB250 NIGHTHAWK · *CATALOGUE CB250 NIGHTHAWK · chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cb250-nighthawk--EPCDOV0003681>
3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA CB500F (2021+)** — HONDA · CB500F · 2021 · *CATALOGUE CB500F (2021+) · chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cb500f-2021--EPCDOV0004824>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA CB500X (2021+)** — HONDA · CB500X · 2021 · *CATALOGUE CB500X (2021+) · chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004894>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA CBR500R (2021)** — HONDA · CBR500R · 2021 · *CATALOGUE CBR500R (2021) · chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cbr500r-2021--EPCDOV0004176>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA CBR500R(2019)** — HONDA · CBR500R · 2019 · *CATALOGUE CBR500R (2019) · chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-cbr500r2019--EPCDOV0004113>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003598>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · *CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005190>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA REBEL 300** — HONDA · REBEL 300 · *CATALOGUE REBEL 300 (CMX300) · chi tiết số 9*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-rebel-300--EPCDOV0001499>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 1 CATALOGUE NẮP ĐẦU XY LẠNH HONDA REBEL 500 (2021)** — HONDA · REBEL 500 · 2021 · *CATALOGUE REBEL 500 (2021) · chi tiết số 10*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-1-catalogue-nap-dau-xy-lanh-honda-rebel-500-2021--EPCDOV0003407>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9430110160. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 9430110160". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Chốt định vị 10x16 94301-10160 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9430110160) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-10x16-94301-10160-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--9430110160>

MLA (9th ed.):

"Chốt định vị 10x16 94301-10160 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9430110160) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-10x16-94301-10160-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--9430110160>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Chốt định vị 10x16 94301-10160 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9430110160) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/chot-dinh-vi-10x16-94301-10160-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--9430110160>.

Tài liệu này

Chốt định vị 10x16 94301-10160 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9430110160)
— Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.